

Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ

Bảo Lạc, ngày 02 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021, giữa nguyên đơn: ông Hoàng Cao H, sinh năm 1970; Địa chỉ: xóm R, xã H, huyện B, tỉnh C và bị đơn: bà Hoàng Thị D, sinh năm 1967; Địa chỉ: xóm N, thị trấn BL, huyện B, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hoàng Cao H và bà Hoàng Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Ông Hoàng Cao H và bà Hoàng Thị D thống nhất thoả thuận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Ông Hoàng Cao H và bà Hoàng Thị D thống nhất thoả thuận: Có một con chung tên Hoàng Hồng L (tên gọi khác: Hoàng Thị Hồng L), sinh ngày 12/12/1999. Hiện nay cháu Lan đã đủ 18 tuổi, ông H và bà D đều có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc cháu.

* Về tài sản: Ông Hoàng Cao H và bà Hoàng Thị D thống nhất thoả thuận:

- Đối với tài sản là: Một thửa ruộng mua với ông Hoàng Văn T (anh trai của ông H), địa chỉ thửa ruộng tại: Xóm R, xã H, huyện B, tỉnh C. Thửa ruộng này chưa có sơ đồ đất và chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi ly hôn ông H là người quản lý, sử dụng thửa ruộng này, chậm nhất đến ngày 31/12/2021 ông H sẽ làm thủ tục chuyển nhượng, sang tên thửa ruộng này cho cháu L.

- Đối với một ngôi nhà xây trên đất, có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên Hoàng Thị D và Hoàng Cao H số BX729503; số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng CH00503; thửa đất số 11; tờ bản đồ số 56; địa chỉ: Xóm N, thị trấn BL, huyện B, tỉnh C. Thửa đất và ngôi nhà này do bà D sở hữu, quản lý, sử dụng, định đoạt.

- Đối với một mảnh vườn có địa chỉ tại: Xóm N, thị trấn BL, huyện B, tỉnh C. Mảnh vườn này chưa có sơ đồ đất và chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Mảnh vườn này do bà D sở hữu, quản lý, sử dụng, định đoạt.

- Đối với khoản vay của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Bảo Lạc: Ông Hoàng Cao H, bà Hoàng Thị D và Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Bảo Lạc thống nhất thỏa thuận:

Đối với khoản tiền vay 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) của Ngân hàng Chính sách xã hội: Ông H có trách nhiệm thanh toán tiền lãi đến ngày 11/6/2021 với số tiền là 1.134.000 đồng (Một triệu một trăm ba mươi tư nghìn đồng). Từ ngày 11/6/2021 Ngân hàng Chính sách xã hội sẽ làm thủ tục chuyển khoản vay này sang tên bà Hoàng Thị D và bà Hoàng Thị Dg có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với khoản tiền nợ ông Lục Văn Thắng: Ông Hoàng Cao Hương, bà Hoàng Thị Dung và ông Lục Văn Thắng thống nhất thỏa thuận: Chậm nhất đến ngày 31/10/2021 bà Dung phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho ông Thắng.

* Về án phí:

Ông Hoàng Cao H và bà Hoàng Thị D phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước; Ông Lục Văn Thắng phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sung công quỹ Nhà nước.

Ông Hoàng Cao H và bà Hoàng Thị D thống nhất thỏa thuận: Ông Hoàng Cao H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Ông Hoàng Cao H, bà Hoàng Thị D và ông Lục Văn T thống nhất thỏa thuận: Ông Hoàng Cao H tự nguyện nộp án phí về phần tài sản.

Áp dụng Điều 11, khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ông Hoàng Cao H phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Ông Hoàng Cao H phải nộp án phí về tài sản có giá ngạch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Ông Hoàng Cao H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0002922 ngày 25/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Ông Hoàng Cao H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Bảo Lạc;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lạc;
- Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bảo Lạc;
- UBND xã Hưng Đạo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Thùy Ngân